TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST
Ngày 02 - 02 – 2021
V/v Ly hôn giữa chị L và anh Th.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Dung.

Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 210/2020/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm 6, thôn Lam Sơn, xã Yên Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Phan Văn Th, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Xóm 6, thôn Lam Sơn, xã Yên Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Anh Phan Văn Th và chị Vũ Thị L vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ngày 08/0/2020, bản tự khai ngày 23/10/2020 và tại các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày:

Chị và anh Phan Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân xã Yên Hưng ngày 25/6/1998. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh Th không tu chí làm ăn. Giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Vợ chồng chị chính thức ly thân từ tháng 5 năm 2015 đến nay và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể níu kéo

được nữa nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giải quyết cho được ly hôn anh Phan Văn Th.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng chị có sinh được 02 con chung là cháu Phan Thị Ngọc A sinh ngày 27/11/1998 đã trưởng thành và lao động tự lập được và cháu Phan Thị Hải Y sinh ngày 30/4/2008. Vấn đề nuôi con chung, chị xin nuôi dưỡng cháu Yến và không yêu cầu anh Phan Văn Th phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Phan Thị Ngọc Ánh đã trưởng thành và lao động tự lập được nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Văn Th đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Phan Văn Th không đến Tòa án làm việc do đó không ghi được lời khai và không tiến hành hòa giải được. Chị Vũ Thị L có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải. Toà án đã thông báo kết quả phiên họp cho các đương sự và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại đơn trình bày nguyện vọng đề ngày 24-11-2020, cháu Phan Thị Hải Yến – con chung của chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th trình bày nguyện vọng xin được ở với mẹ để mẹ trực tiếp nuôi dưỡng cháu.

2.*Tại biên bản làm việc tại UBND xã Yên Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định để thu thập chứng cứ về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th, đại diện chính quyền địa phương cung cấp:* Vợ chồng chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân xã Yên Hưng ngày 25/6/1998. Sau kết hôn vợ chồng anh chị chung sống đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh Th không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng anh chị ly thân từ năm 2015 đến nay. Địa phương cũng xác nhận vợ chồng chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th có sinh được 2 con chung là cháu Phan Thị Ngọc A sinh ngày 27/11/1998 đã trưởng thành và lao động tự lập được và cháu Phan Thị Hải Y sinh ngày 30/4/2008 hiện đang do chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Nay chị Vũ Thị L có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. *Kiểm sát viên phát biểu ý kiến*:

- Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký phiên toà trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án: Đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn không chấp hành và thực hiện đúng các quyền của mình theo Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th; Về con chung: Giao cháu Phan Thị Hải Y sinh ngày 30/4/2008 cho chị Vũ Thị L trực tiếp

nuôi dưỡng, anh Phan Văn Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: không có yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Phan Văn Th có hộ khẩu thường trú tại Xóm 6, thôn Lam Sơn, xã Yên Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vũ Thị L thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Ý Yên là phù hợp quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn là anh Phan Văn Th đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Phan Văn Th theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn là chị Vũ Thị L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt nguyên đơn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Hưng ngày 25/6/1998 trên cơ sở tự do tìm hiểu tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh Th không tu chí làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, cãi vã lẫn nhau, bản thân cả hai vợ chồng không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay chị Vũ Thị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị L, xử cho chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th ly hôn là phù hợp với quy định theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th có 2 con chung là cháu Phan Thị Ngọc A sinh ngày 27/11/1998 đã trưởng thành và lao động tự lập được và cháu Phan Thị Hải Y sinh ngày 30/4/2008 hiện đang do chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Vũ Thị L có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phan Thị Hải Y và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy việc chăm sóc, nuôi dạy con chung chưa thành niên là trách nhiệm và nghĩa vụ cũng là quyền lợi của cha mẹ, nhưng giao cho ai là người trực tiếp nuôi dạy con chung thì phải xem xét đến quyền lợi và đảm bảo cuộc sống của trẻ, để trẻ phát triển tốt nhất về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét thấy đề nghị của chị Vũ Thị L phù hợp với nguyện vọng của cháu Y xin ở cùng với mẹ đây là

nguyện vọng chính đáng nên cần chấp nhận giao cháu Yến cho chị Vũ Thị L nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị L không yêu cầu anh Th đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Phan Thị Hải Y sinh ngày 30/4/2008 cho chị Vũ Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phan Văn Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị L phải nộp 300.000 đồng nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu số AA/2015/0001532 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ý Yên, chị Vũ Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị L và anh Phan Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Ý Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên;
- UBND xã Yên Hưng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh